TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN THUẬN NAM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2024/QĐST-DS	*Thuận Nam, ngày 14 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải có ý kiến đồng ý biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng B.

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường L, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng B.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trình Kiện T1 - Giám đốc Ngân hàng B - CN C

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trình Kiện T1 tham gia tố tụng: ông Trần H H - CHên viên phụ trách xử lý nợ.

Địa chỉ: Số 138, đường 21 tháng 08, phường PM, thành phố PR, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Lê Huỳnh H, sinh năm: 1965;

Địa chỉ: thôn TD, xã PD, Huyện TN, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi làm việc trước đây: Trường tiểu học LS

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự, Ngân hàng B và ông Lê Huỳnh H cùng thống nhất: Ngân hàng B và ông Lê Huỳnh H xác nhận tính đến ngày 04/3/2024, ông Lê Huỳnh H còn nợ và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt các khoản nợ gồm:

1. Khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 01/3336038/2022/HĐTD ngày 08/5/2022, tổng cộng: **368.987.256 đồng** (*bằng chữ: Ba trăm sáu mươi tám triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi sáu đồng)*, trong đó gồm: dư nợ

gốc là 333.793.702 đồng; nợ lãi trong hạn là 34.243.761 đồng và nợ lãi phạt là 949.793 đồng.

Kể từ ngày 05/3/2024, ông Lê Huỳnh H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải thanh toán cho ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).

2. Khoản nợ theo Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 3336038/HĐ ngày 17/3/2022, tổng cộng: **61.244.367** (*Bằng chữ: Sáu mươi mốt triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, ba trăm sáu mươi bảy đồng*), trong đó gồm: dư nợ gốc là 49.956.000 đồng và nợ lãi trong hạn là 9.829.821 đồng và nợ lãi phạt là 1.458.546 đồng.

Kể từ ngày 05/3/2024, ông Lê Huỳnh H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải thanh toán cho ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).

3. Về án phí:

- Ông Lê Huỳnh H đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án là 10.604.632 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu, sáu trăm lẽ bốn nghìn, sáu trăm ba mươi hai đồng)* {cách tính: [20.000.000 đồng + (430.231.623 đồng - 400.000.000 đồng) x 4%] x 50%}.

- Ngân hàng B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng B 10.275.000 đồng *(bằng chữ: Mười triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002207 ngày 17/11/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự Hện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN